

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST

Ngày 31-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị An.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Ngô Minh Lý

2. Bà Dương Thị Mỹ Liên

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Thế Sự - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N; sinh năm: 1981; tại tỉnh Long An; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp 3, xã LH, huyện Cần Đức, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Huỳnh Thị L; vợ: Huỳnh Thị N, có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ ngày 01-01-2021, bị tạm giam từ ngày 07-01-2021 đến nay (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N là người nghiện ma túy, nên hay mua ma túy để sẵn khi có nhu cầu thì lấy sử dụng. Vào khoảng 09 giờ ngày 01-01-2021, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy, Ngời điều khiển xe mô tô biển số 83H7-8852 đến khu vực huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông tên “T” (không rõ địa chỉ) mua 02 bịch chất ma túy, với số tiền là 20.000.000 đồng cất giấu vào trong túi

áo khoác, chạy về quán cà phê “NT” thuộc khu phố TP, phường AT, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, đến khoản 13 giờ 15 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị xã Trảng Bàng kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng để điều tra xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 bịch ny lon trong suốt, có một đầu viên màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể trong suốt đã được niêm phong (ký hiệu M), N khai là chất ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Vell-com, màu đen, có sim số: 0901237580; 46 ống thủy tinh bên trong rỗng; 01 bật lửa màu vàng; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn N; 01 máy tính bảng hiệu Samsung màu đen, bên trong không có sim; 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển số 83H7-8852; 01 ống hút nhựa màu đỏ, một đầu nhọn, một đầu bịt kín, bên trong rỗng; 03 bịch ny lon, một đầu hở, bên trong rỗng; 01 cái bình phản dưới bằng thủy tinh, phần trên bằng nhựa màu xanh, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng - đỏ và 01 ống thủy tinh trong suốt dạng phễu, bên trong rỗng. Tất cả đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng chờ xử lý.

Tại Kết luận giám định số: 06/KL-KTHS ngày 05-01-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt bên trong hai bịch ny lon trong suốt được bịt kín, có viên màu đỏ (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, tên loại Methamphetamine, khối lượng 60,0210 gam, sau giám định còn 56,2410 gam, được niêm phong có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định.

Do Nguyễn Văn N không có tài sản nên không kê biên.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn N đã bị Công an thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Cáo trạng số: 17/CT-VKSTrB ngày 15-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn N từ 10 năm đến 11 năm tù. Không phạt bổ sung bị cáo do bị cáo không có tài sản. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được khoan hồng giảm án để sớm về gia đình phụng dưỡng cha mẹ, nuôi con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận hành vi có mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Hành vi của bị cáo phù hợp với Cáo trạng truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thể hiện: Vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 01-01-2021 Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn N đang tàng trữ trái phép 02 bịch ma túy và số vật chứng có liên quan, qua giám định là loại Methamphetamine; khối lượng 60,0210 gam là vi phạm pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N do tàng trữ ma túy chất Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam, nên có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo biết rõ chất Methamphetamine là Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán, sử dụng, nhưng bị cáo vẫn mua về tàng trữ trái phép chất ma túy số lượng lớn mục đích là để sử dụng, nhằm thỏa mãn cho nhu cầu của cá nhân. Do đó hành vi của bị cáo cần phải xử phạt mức án nghiêm, cách ly xã hội một thời gian dài, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, có cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Do bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Hành vi sử dụng ma túy của Người bị Công an thị xã Trảng Bàng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Riêng người tên Tùng bán ma túy cho Người không rõ họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra cần làm rõ để xử lý sau.

[8] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Vật chứng thu giữ: 02 bịch ny lon bên trong có chứa tinh thể trong suốt (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; tên loại Methamphetamine; khối lượng 60,0210 gam, sau giám định còn 56,2410 gam đựng trong bì thư cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

46 ống thủy tinh bên trong rỗng; 01 bật lửa màu vàng; 01 ống hút nhựa màu đỏ, một đầu nhọn, một đầu bịt kín, bên trong rỗng; 03 bịch ny lon, một đầu hở, bên trong rỗng; 01 cái bình phần dưới bằng thủy tinh, phần trên bằng nhựa màu xanh, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng - đỏ và 01 ống thủy tinh trong suốt dạng phễu, bên trong rỗng. Tất cả là vật chứng dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên cần tiêu hủy là phù hợp.

01 xe mô tô hiệu Warm, màu xanh, biển số 83H7-8852; 01 điện thoại di động hiệu Vell-com, màu đen, có sim số: 0901237580; 01 máy tính bảng hiệu Samsung màu đen, bên trong không có sim; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn N là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[9] Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 11 (*Mười một*) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01-01-2021.

**2.** Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Một gói niêm phong ghi vụ số: 06/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định. Sau giám định còn 56,2410 gam chất ma túy, loại Methamphetamine; 46 ống thủy tinh bên trong rỗng; 01 bật lửa màu vàng; 01 ống hút nhựa màu đỏ, một đầu nhọn, một đầu bịt kín, bên trong rỗng; 03 bịch ny lon, một đầu hở, bên trong rỗng; 01 cái bình phần dưới bằng thủy tinh, phần trên bằng nhựa màu xanh, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng - đỏ và 01 ống thủy tinh trong suốt dạng phễu, bên trong rỗng.

- Trả lại cho bị cáo: Một xe mô tô hiệu WARM, màu xanh, biển số 83H7-8852, số khung H3MM61313847, số máy 52F-MH313847, dung tích xi lanh 107; một điện thoại di động hiệu Vell-com, màu đen, số IMEI 1: 836649021504139, số IMEI 2: 863649021504147, có sim số: 0901237580; một máy tính bảng hiệu Samsung màu đen, số IMEI 352948093178428001123456, bên trong không có sim; một giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn N (tất cả đã qua sử dụng).

(Số vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23-3-2021).

**3. Án phí:** Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV, TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- THADS thị xã Trảng Bàng;
- Công an thị xã Trảng Bàng;
- Nhà tạm giam Trảng Bàng;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Những người TGTT khác;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

( Đã ký)

*Nguyễn Thị An*